

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Quỳnh Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lèo Văn Hưởng

Bà Hoàng Thanh Thúy

- Thư ký phiên toà: Bà Cà Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 30/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/HSST-QĐ ngày 17/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lò Văn Q (*tên gọi khác: không*), sinh ngày 24 tháng 3 năm 2001 tại huyện QN, tỉnh SL; Nơi ĐKNKTT: Bản CL, xã CK, huyện QN, tỉnh SL; Tạm trú tại Tổ 5, Phường CL, thành phố SL, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S, sinh năm 1975 và bà Bạc Thị T, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

2. Hoàng Văn Q (*tên gọi khác: không*); Sinh ngày 10 tháng 7 năm 2003 tại huyện QN, tỉnh SL; Nơi ĐKNKTT: Bản CL, xã CK, huyện QN, tỉnh SL; Tạm trú tại Tổ 5, Phường CL, thành phố SL, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Hà Thị P, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 26/9/2021, tại khu vực tổ 5, Phường CL, thành phố SL, tổ công tác Công an phường CC phối hợp với Công an phường CL - Công an thành phố SL đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn Q, Hoàng Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn Q, Hoàng Văn Q khai nhận:

Khoảng 20 giờ ngày 26/9/2021, tại phòng trọ thuộc tổ 5, phường CL, thành phố SL, tỉnh SL, Lò Văn Q đã rủ Hoàng Văn Q cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, Q đồng ý. Q và Q thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng. Sau đó, Q cầm 200.000 đồng và cả hai cùng đi bộ để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến đoạn đường đối diện cổng chợ CA thì gặp một người đàn ông không quen biết, Q đứng chờ còn Q đến nói chuyện với người đàn ông đó và hỏi mua được 02 viên hồng phiến với giá 200.000 nghìn đồng. Sau khi mua được ma túy, Q cất giấu vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi đi bộ đến chỗ Q đứng đợi nói đã mua được ma túy. Cả hai cùng nhau đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường CC phối hợp với Công an phường CL - Công an thành phố SL phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 viên nén màu hồng (Lò Văn Q lấy ra từ trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra giao nộp và khai nhận là ma túy hồng phiến, cất giữ để Lò Văn Q và Hoàng Văn Q cùng sử dụng).

Ngày 27/9/2021, Công an thành phố SL tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,19 gam, lấy 01 viên có khối lượng 0,1 gam, ký hiệu A làm mẫu gửi giám định, còn lại 01 viên có khối lượng 0,09 gam, ký hiệu B làm mẫu lưu kho.

Tại Kết luận giám định số 1578 ngày 28/9/2021 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh SL kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam, loại Methamphetamine”*.

Tại bản Cáo trạng số 821/CT-VKSTP ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đã truy tố bị cáo Lò Văn Q + đ/p về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo nhất trí nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, tỉnh SL đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 13 tháng đến 17 tháng tù; Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 27/9/2021).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 13 tháng đến 17 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 27/9/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc phong bì công văn Công an thành phố SL còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q và Hoàng Văn Q - Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bắt ngày 26/9/2021*” gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu trắng, mẫu lưu B = 0,09 gam”, mặt sau phong bì trên giấy dán niêm phong số 039906 có ghi “Cơ quan CSĐT- Công an thành phố SL niêm phong hồi 07 giờ 30 phút ngày 27/9/2021 tại Công an thành phố SL”.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố SL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố SL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Vào ngày 26/9/2021, Lò Văn Q, Hoàng Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 26/9/2021 tại tổ 5, phường CL, thành phố SL, tỉnh SL đối với Lò Văn Q, Hoàng Văn Q.

- Kết luận giám định số 1578/KLMT ngày 28/9/2021 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh SL kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận: các bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q với số lượng tàng trữ ma túy 0,19 gam Methamphetamine đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần xử phạt các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Lò Văn Q có ông nội là Lò Văn M là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Bị cáo Hoàng Văn Q có ông ngoại là Hà Văn T là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Lò Văn Q là người khởi xướng, tuy nhiên bị cáo Hoàng Văn Q nhất trí tự nguyện cùng góp tiền và cùng tham gia với vai trò đồng phạm, các bị cáo cùng nhau thống nhất ý chí. Do vậy, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc 0,19 gam Methamphetamine bị thu giữ, các bị cáo khai nhận do các bị cáo mua của người đàn ông không biết tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,09 gam ma túy còn lại sau khi trừ giám định, 01 vỏ niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh giấy màu trắng, xét thấy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 17 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26/9/2021).

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 17 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26/9/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì Công văn Công an thành phố SL dán kín được dán giấy niêm phong số 039906, mặt trước ghi “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q, Hoàng Văn Q. Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 26/9/2021. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy màu trắng; mẫu lưu có khối lượng 0,09 gam ký hiệu B”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2021 giữa Công an thành phố SL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố SL, tỉnh SL).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn Q, Hoàng Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/12/2021)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đào Thị Quỳnh Trang

